

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**
Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày 18/8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Nam

2. Ông Nguyễn Viết Tác

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022./QĐXXST - HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ma Thế N** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/10/1993. Tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi cư trú: ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ma Thế S; con bà: Ma Thị Đ; vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 02 tiền sự. Tại Quyết định số: 08/QĐ-XPHC, ngày 20/10/2021 của Công an thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản mức phạt: 2.000.000đ. Tại Quyết định số: 06/QĐ-XPHC, ngày 27/01/2022 của Công an xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mức phạt: 1.500.000đ .

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 03/QĐ-XPHC ngày 15/01/2016 của Công an xã Y về hành vi gây rối mất trật tự mức phạt: 500.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, từ ngày 31/3/2022 đến ngày 08/4/2022 Hiện nay đang bị giam trong một vụ án khác - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tố tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 31/3/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường quốc lộ 3B thuộc thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Ma Thế N, sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

N tự nguyện xuất trình từ túi quần đằng sau bên trái N đang mặc 01 (Một) túi nilon màu trắng bên trong túi ni lon có gói giấy màu vàng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (Được niêm phong vào phong bì ký hiệu N1).

Tạm giữ tại túi quần bên trái phía trước N đang mặc 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc; 01 (Một) xe mô tô BKS 20H6- 5472.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 21 giờ 05 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2022 xác định: Cân riêng cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu N1 có khối lượng là 0,22g (Không thấy hai hai gam) niêm phong trong phong bì mới N2 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 (Một) túi nilon màu trắng và giấy gói màu vàng được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu N3.

Tại Kết luận giám định số: 25/KL-KTHS ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn Kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột bên trong phong bì ký hiệu N2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,22g (Không thấy hai hai gam).

Ma Thế N khai nhận: 01 (Một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do N mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/3/2022 khi đang ở nhà thì N nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy về để sử dụng, N một mình điều khiển xe mô tô BKS 20H6 - 5472 đi ra khu vực ngã tư Bưu điện huyện Chợ Đồn thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tại đây N gặp một người đàn

ông khoảng 30 tuổi (*Không rõ họ, tên, địa chỉ*) giống người nghiện ma túy nên N đã hỏi mua ma túy với người đàn ông trên và được người đàn ông trên đồng ý bán cho 01 (*Một*) gói ma túy với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) được gói bởi loại giấy màu vàng. Sau khi mua được ma túy N xuống công chợ thị trấn B đi vào một hiệu thuốc (*Không rõ tên hiệu thuốc, địa chỉ cụ thể*) để mua 01 (*Một*) chiếc xi lanh và 01 (*Một*) lọ nước cất rồi điều khiển xe đến chân dốc B thuộc địa phận thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đi xuống khu vực khe nước để sử dụng ma túy. Tại đây N lấy gói ma túy vừa mua được ra sử dụng đi một phần bằng hình thức tiêm chích, sau khi sử dụng xong, số ma túy còn lại N gói lại như ban đầu, rồi lấy vỏ túi nilon màu trắng là vỏ túi xi lanh vừa mua có nhiều chữ màu xanh để gói bên ngoài và cất vào túi quần đằng sau bên trái đang mặc, còn xi lanh cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc N, xã Y, huyện C thì bị Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của N.

Vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Ma Thế N sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu N2 còn lại 0,19 (*Không thấy một chín gam*), cùng phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T65 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn;

01 (*Một*) phong bì ký hiệu N3 bên trong có chứa 01 (*Một*) túi ni lon màu trắng và giấy gói màu vàng và vỏ phong bì N1;

01 (*Một*) xi lanh loại 03 ml/cc.

01 (*Một*) xe mô tô BKS 20H6- 5472, số máy VMEM3G224222, số khung RLGMA11BD4D224222 đã qua sử dụng, qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của N mua với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ.

Tất cả số vật chứng hiện nay đang được bảo quản đúng theo trình tự thủ tục tố tụng quy định.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSCĐ ngày 06/7/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố Ma Thế N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên toà đọc bản luận tội và đề HĐXX: Tuyên bố bị cáo Ma Thế N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Thế N từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số ma túy (*Heroine*) sau khi giám định còn lại 0,19 (*Không thấy một chín gam*), là vật cấm lưu hành cùng phong bì và bao gói cũ không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

01 (*Một*) phong bì ký hiệu N3 bên trong có chứa 01 (*Một*) túi ni lon màu trắng và giấy gói màu vàng và vỏ phong bì N1 không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

01 (*Một*) xi lanh loại 03 ml/cc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

01 (*Một*) xe mô tô BKS 20H6- 5472, số máy VMEM3G224222, số khung RLGMA11BD4D224222 đã qua sử dụng, của Ma Thế N là phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Ma Thế N: Không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo một mình thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy là sai là vi phạm pháp luật nên bị cáo tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại khu vực ngã tư B huyện C thuộc tổ A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Ma Thế N đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với một người đàn

ông khoảng 30 tuổi, không rõ họ, tên, địa chỉ 01 (Một) gói nhỏ ma túy (Heroine) với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) với mục đích về để sử dụng cá nhân. Đến hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày khi N đang trên đường đi về nhà khi đến đoạn đường thuộc thôn N, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị cơ quan Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ trên người 0,22g (Không thấy hai hai gam) ma túy (Heroine).

Hành vi tàng trữ 0,22g (Không thấy hai hai gam) ma túy (Heroine) của bị cáo Ma Thế N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều 249 có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, nhưng có 02 tiền sự nên bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Thế N được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ma Thế N không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng là có căn cứ đúng pháp luật. Mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Ma Thế N từ 18 tháng đến 24 tháng tù là phù hợp.

[5]. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy trước lần phạm tội này ngày 27/01/2022 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy” mức phạt 1.500.000đ. Ngày 20/10/2021 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản mức phạt 2.000.000đ. Ngày 02/8/2022 bị cáo bị bắt để tạm

giám trong một vụ án khác. Ngày 31/03/2022 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cá nhân. Chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, coi thường pháp luật, dẫn đến phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo đi tập trung cải tạo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Thấy bị cáo chưa có vợ, bị cáo có sử dụng ma túy, sống phụ thuộc gia đình, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS là phù hợp .

[7]. Về vật chứng:

Đối với số ma túy (*Heroine*) thu giữ của Ma Thế N sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu N2 còn lại 0,19 (*Không thấy một chín gam*), là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, cùng phong bì và bao gói cũ được niêm phong trong phong bì mới ký hiệu T65 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn 01 (*Một*) phong bì ký hiệu N3 bên trong có chứa 01 (*Một*) túi ni lon màu trắng và giấy gói màu vàng và vỏ phong bì N1; 01 (*Một*) xi lanh loại 03 ml/cc. đều không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (*Một*) xe mô tô BKS 20H6- 5472, số máy VMEM3G224222, số khung RLGMA11BD4D224222 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên tên đăng ký xe Mai Tiến T, sinh năm 1977, trú tại tổ C, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn mua vào năm 2004 tại cửa hàng xe máy thành phố T, sau đó T đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Năm 2021, N mua lại chiếc xe trên với một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ tại thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) không làm giấy tờ mua bán. Lời khai của Ma Thế N tại cơ quan điều tra và lời khai tại phiên tòa N khẳng định số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) bỏ ra mua xe là của Ma Thế N. Nên Ma Thế N đã sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi (*Không rõ họ tên, địa chỉ*) theo lời khai của bị cáo Ma Thế N là người đã bán ma túy *Heroine* cho bị cáo N tại khu vực ngã tư B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ma Thế N không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xử lý.

[9]. Về án phí: Bị cáo Ma Thế N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo ma Thế N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ma Thế N 18 (Mười tám) tháng tù. Được trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/03/2022 đến ngày 08/4/2022. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

[3]. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để hóa giá sung công quỹ Nhà nước 01 (Một) xe mô tô BKS 20H6-5472, số máy VMEM3G224222, số khung RLGMA11BD4D224222; trên xe có dòng chữ “ moto Str 110”, xe không có gương, đã qua sử dụng,

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) xi lanh loại 03 ml/cc, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì ký hiệu N3. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn, 04 (bốn) chữ ký không đọc được và các dòng chữ “ N ”, “ Ma Thế N ”, “ Nguyễn Viết H ”, “ Văn Tiến B ”, (bên trong có một túi nilon màu trắng và gói giấy màu vàng cùng vỏ phong bì ký hiệu N1).

Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì ký hiệu T65. Phong bì được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có đóng 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 04(bốn) chữ ký không đọc được (bên trong có 0,19 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định và phong bì bao gói cũ).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 07 tháng 7 năm 2022)

[4]. Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Thế N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Xử án công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Duy Cạn

